

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 72 Luật đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 ngày 17/11/2016;

Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 23 tháng 8 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ lý số: 140/2024/TLST-DS ngày 15 tháng 4 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Tuyết L**, Sinh năm: 1978; ĐKKHKT: Số B, ngách A T, phường Q, quận T, thành phố Hà Nội. Người đại diện theo ủy quyền: Chị **Hoàng Thị Thanh H**.

- **Bị đơn: Ngân hàng N2**; Địa chỉ trụ sở: Số B L, phường T, B, Hà Nội. Đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Toàn V – Chức vụ: Tổng Giám đốc; Người đại diện theo ủy quyền: Chị **Doãn Thị N**.

- **Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Ngân hàng: Luật sư Nguyễn Thúy Q** – Đoàn Luật sư thành phố H.

- **Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

1. **Ngân hàng N2 – Chi nhánh H4**; Trụ sở: Số B T, phường Đ, quận H, thành phố Hà Nội. Người đại diện theo ủy quyền: Chị **Doãn Thị N**.

2. **Văn phòng C**; Trụ sở: Số C ngõ F Phố L, phường V, quận H, thành phố Hà Nội; Trưởng văn phòng: Bà **Phạm Hồng H1**.

3. **Công ty TNHH K1**; Trụ sở: Số C A, phường X, quận T, thành phố Hà Nội.

4. **Công ty Đ**; Giấy đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản số: 52/TP-ĐKHĐ do Sở tư pháp thành phố Hà Nội cấp ngày 29/03/2019; Địa chỉ: Tầng A tòa B Hoàng Đạo T, phường N, quận T, Hà Nội. Người đại diện: **Ông Lương Danh T**.

5. **Ông Nguyễn Quang K**; sinh năm 1993, trú tại: I T, Tổ F Q, phường Q, quận H, thành phố Hà Nội.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Ông Nguyễn Quang K: Luật sư Nguyễn Văn H2, Luật sư Lương Thị Hồng N1 - Đoàn Luật sư thành phố H.

6. **Văn phòng C1, thành phố Hà Nội; Trụ sở: A G, phường C, quận Đ, thành phố Hà Nội**. Trưởng văn phòng: Bà **Nguyễn Thị H3**.

II. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Bà Nguyễn Thị Tuyết L, Ngân hàng N2 và ông Nguyễn Quang K xác nhận: Ngày 23/6/2023, Ngân hàng N2 với Công ty Đ và ông Nguyễn Quang K đã ký hợp đồng mua bán tài sản đấu giá số 09.3/2023.HĐMB – ĐG. Tài sản là nhà đất tại địa chỉ: Tổ B cụm D phường X, quận T, thành phố Hà Nội.

2. Bà Nguyễn Thị Tuyết L, Ngân hàng N2 và ông Nguyễn Quang K thống nhất thỏa thuận cụ thể như sau:

- Hủy hợp đồng mua bán tài sản đấu giá số 09.3/2023.HĐMB – ĐG ngày 23/6/2023 giữa Ngân hàng N2 – Chi nhánh H4 với Công ty Đ và ông Nguyễn Quang K đối với tài sản là nhà đất tại địa chỉ Tổ B cụm D phường X, quận T, thành phố Hà Nội.

- Chậm nhất ngày 09/9/2024, bà Nguyễn Thị Tuyết L phải thanh toán toàn bộ số tiền 26.500.000.000 đồng (Hai mươi sáu tỷ năm trăm triệu đồng) cho ông Nguyễn Quang K. (Trong đó: 25.990.000.000 đồng là tiền mua bán tài sản đấu giá; 510.000.000 đồng là tiền giải quyết hậu quả của việc hủy Hợp đồng mua bán tài sản đấu giá).

- Chậm nhất ngày 09/9/2024, ông Nguyễn Quang K phải bàn giao Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CX333299, số vào sổ cấp giấy chứng nhận CS 32463 do Sở Tài nguyên môi trường cấp ngày 04/8/2020 đứng tên bà Nguyễn Thị Tuyết L cho bà Nguyễn Thị Tuyết L.

3. Về án phí: Bà Nguyễn Thị Tuyết L tự nguyện chịu toàn bộ án phí hòa giải thành Dân sự sơ thẩm là 67.250.000 đồng. (Sáu mươi bảy triệu, hai trăm năm mươi nghìn đồng). Xác nhận bà Nguyễn Thị Tuyết L đã nộp số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: 0005183 ngày 15/4/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ba Đình thành phố Hà Nội. Bà Nguyễn Thị Tuyết L còn phải nộp 66.950.000 đồng. (Sáu mươi sáu triệu, chín trăm năm mươi nghìn đồng).

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Ba Đình;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Đinh Ngọc Liên

